

Bản án số: 376/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 24/5/2021

V/v: “Tranh chấp xác định cha cho con”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Bà Phạm Thị Minh Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân :* 1/- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.

2/- Bà Nguyễn Thị Xuyên.

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa :* Ông Lê Anh Quân - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện VKSND Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa :*

Bà Đỗ Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 819/TLST-HNGĐ ngày 01/10/2020 về “tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 92/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Cao Văn M, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê C (Giấy ủy quyền ngày 21/7/2020). (Có mặt)

Bị đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Đường X, Phường Y, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Đường M, Phường N, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.  
(Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Cao Văn M có ông Lê C đại diện theo ủy quyền trình bày :* ông Hồ Văn T và bà Lê Thị T kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày

13/5/2012. Năm 2013, bà Lê Thị T có quan hệ tình cảm với ông Cao Văn M và sinh được cháu Hồ Ngọc K. Tuy nhiên, vì là con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa ông T và bà T nên khi làm Giấy khai sinh cho cháu K, bà T đã khai tên cha là Hồ Văn T, tên mẹ là Lê Thị T. Sau này, Bà T có đề nghị Công ty X phân tích ADN. Ngày 20/02/2019, Công ty X có phiếu kết quả phân tích ADN kết luận: “Ông Cao Văn M và bé Hồ Ngọc K có quan hệ huyết thống (Cha-con)”. Sau đó, ông Hồ Văn T cũng biết việc cháu K không phải là con mình, nên ông T và bà T đã yêu cầu Tòa án nhân dân Quận Tân Phú công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2015/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2015. Theo nội dung Quyết định này thì ông T và bà T đã thuận tình ly hôn, không có tranh chấp gì về quyền nuôi con, con được giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông T cũng không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng. Về việc yêu cầu Tòa án xác định cháu K là con ông M, bà T đã biết và đồng ý. Nay ông Cao Văn M yêu cầu Tòa án xác định cháu Hồ Ngọc K sinh ngày 17/5/2014 là con đẻ của ông Cao Văn M.

*Tại bản khai, biên bản làm việc, bị đơn là bà Lê Thị T trình bày:* bà và Ông Hồ Văn T kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80, quyền số 01/2012 ngày 23/5/2012 do Ủy ban nhân dân phường 9, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh cấp. Năm 2013, bà và ông Cao Văn M có quan hệ tình cảm với nhau và có sinh được cháu Hồ Ngọc K. Tuy nhiên, vì là con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà và ông T nên khi làm Giấy khai sinh cho cháu K, bà đã khai tên cha là Hồ Văn T, tên mẹ là Lê Thị T. Sau này, bà có đề nghị Công ty X phân tích ADN. Ngày 20/02/2019, Công ty X có phiếu kết quả phân tích ADN kết luận: “Ông Cao Văn M và bé Hồ Ngọc K có quan hệ huyết thống (Cha-con)”. Sau đó, do ông Hồ Văn T biết việc cháu K không phải là con mình nên bà và ông T đã yêu cầu Tòa án nhân dân Quận Tân Phú công nhận thuận tình ly hôn và được Tòa án nhân dân Quận Tân Phú công nhận theo Quyết định số 45/2015/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2015. Theo nội dung Quyết định này bà và ông T là thuận tình ly hôn, không có tranh chấp gì về quyền nuôi con, con được giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông T cũng không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng. Vì vậy, ông T không có tranh chấp về quyền nuôi con đối với cháu K nên không liên quan đến vụ việc này. Về việc yêu cầu Tòa án xác định cháu K là con ông M, ông T đã biết và đồng ý. Nay bà đồng ý yêu cầu của ông Cao Văn M, đề nghị Tòa án nhân dân Quận 3 xác định trẻ Hồ Ngọc K là con của ông Cao Văn M.

*Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn T trình bày:* ông xác nhận trước đây ông và bà Lê Thị T kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80, quyền số 01/2012 ngày 13/5/2012 do Ủy ban nhân dân phường 9, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh cấp. Năm 2013, ông thường xuyên đi công việc xa nhà. Trong khoảng thời gian này, Bà Lê Thị T có thai và sinh

được cháu Hồ Ngọc K, Khi làm Giấy khai sinh cho cháu K, bà T đã khai tên cha là Hồ Văn T, tên mẹ là Lê Thị T. Sau này, bà T có đề nghị Công ty X phân tích ADN. Ngày 20/02/2019, Công ty X có phiếu kết quả phân tích AND kết luận: “Ông Cao Văn M và bé Hồ Ngọc K có quan hệ huyết thống (Cha-con)”. Sau khi biết cháu K không phải là con mình, ông và bà T đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công thuận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2015/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2015 của Tòa án nhân dân Quận Tân Phú.

Nay ông đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Cao Văn M, yêu cầu Tòa án xác định cháu Hồ Ngọc K sinh ngày 17/5/2014 là con đẻ của ông Cao Văn M.

***Tại phiên tòa hôm nay :***

*Nguyên đơn* ông Cao Văn M có ông Lê C đại diện theo ủy quyền giữ nguyên yêu cầu xác định trẻ Hồ Ngọc K sinh ngày 17/5/2014 là con đẻ.

*Bị đơn* là bà Lê Thị T đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị xác định ông Cao Văn M là cha đẻ của trẻ Hồ Ngọc K sinh ngày 17/5/2014.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn T vắng mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến :* Quá trình giải quyết, thu thập chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng qui định của pháp luật; Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1]. *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và thủ tục tố tụng :*

- Nguyên đơn ông Cao Văn M khởi kiện tranh chấp xác định cha cho con đối với bị đơn là bà Lê Thị T có nơi cư trú và hiện đang sinh sống tại Quận 3, do đó căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, là vụ án tranh chấp về xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Hồ Văn T.

[2]. *Xét yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy :*

[2.1]. Ông Hồ Văn T và bà Lê Thị T kết hôn hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/5/2012. Căn cứ giấy khai sinh số 147, quyền số 01/2014, do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/7/2014 thì trong thời kỳ hôn nhân, ông T và bà T có 01 con chung là trẻ Hồ Ngọc K, sinh ngày 17/5/2014. Năm 2015 ông T và bà T đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2015/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2015 của Tòa án nhân

dân Quận Tân Phú. Theo nội dung Quyết định này thì ông T và bà T đã thuận tình ly hôn, không có tranh chấp gì về quyền nuôi con, con được giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng.

[2.2]. Tại kết luận giám định số 1413/C09B ngày 18-3-2021 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông Cao Văn M, sinh năm 1972 và trẻ Hồ Ngọc K, sinh ngày 17/5/2014 (giấy khai sinh số 147, quyền số 01/2014, do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/7/2014) có quan hệ huyết thống cha - con.

[2.3]. Trong quá trình giải quyết vụ án ông T và bà T cùng xác nhận sau khi kết hôn, do bà Lê Thị T có quan hệ tình cảm với ông Cao Văn M nên mặc dù được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nhưng trẻ Hồ Ngọc K, sinh ngày 17/5/2014 không phải là con đẻ của ông Hồ Văn T mà là con đẻ của ông Cao Văn M.

Từ những nhận định trên cho thấy lời khai của các đương sự phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử nhận thấy đủ căn cứ để xác định ông Cao Văn M là cha đẻ của trẻ Hồ Ngọc K, sinh ngày 17/5/2014; Do đó yêu cầu của ông Cao Văn M là có căn cứ, phù hợp thực tế và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3]. *Về án phí*: Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) ông Cao Văn M thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 89, Điều 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

#### ***Tuyên xử :***

*1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Cao Văn M:*

Xác định ông Cao Văn M, sinh năm 1972; nơi thường trú: Đường A, Phường B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh là cha đẻ của trẻ Hồ Ngọc K, sinh ngày 17/5/2014 theo Giấy khai sinh số 147, quyền số 01/2014, do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/7/2014.

Ông Cao Văn M, bà Lê Thị T, ông Hồ Văn T được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để cải chính hộ tịch cho trẻ Hồ Ngọc K, sinh ngày 17/5/2014 (Giấy khai sinh số 147, quyền số 01/2014, do Ủy ban nhân dân

Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/7/2014) theo quy định pháp luật.

2. *Về án phí*: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Cao Văn M được miễn nộp. Hoàn lại cho ông Cao Văn M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007848 ngày 25/9/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. *Về quyền kháng cáo* :

Bà Lê Thị T, ông Cao Văn M được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Hồ Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận :**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Minh Thảo**